

STRATEGIC ENVIRONMENTAL ASSESSMENT

Assoc. Prof. Nguyen Thi Van Ha

9/2020

Ministry of Natural Resources and Environment, Vietnam

Ho Chi Minh City University of Natural Resources and Environment



Contents – Chapter 2

1. General approach for SEA preparation
2. Steps for SEA conducting in Vietnam
3. MONRE Principles on SEA implementation
4. International experience on SEA conducting
5. Discussion



Co-funded by the
Erasmus+ Programme
of the European Union

Chương 2: Cách tiếp cận và các bước để tiến hành ĐMC



PGS. TS. NGUYỄN THỊ VÂN HÀ
9/2020

Khoa Môi trường – Đại học Tài nguyên và Môi trường TpHCM



Nội dung

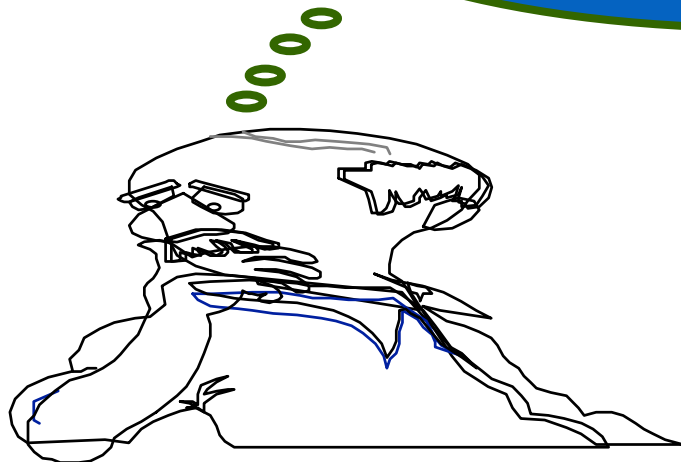
1. Tổng quan các cách tiếp cận phân tích và các bước trong quá trình ĐMC
2. Cách tiếp cận phân tích được khuyến nghị để tiến hành ĐMC ở Việt Nam
3. Các bước của ĐMC trong Hướng dẫn kỹ thuật chung về ĐMC của Bộ TNMT
4. Các cách tiếp cận phân tích và các bước trong quá trình ĐMC – kinh nghiệm quốc tế
5. Thảo luận





Thảo luận 1

**Làm sao thực hiện ĐMC?
Theo bạn, liệu có các bước mang tính logic
trong phân tích các tác động của CQK
không?**



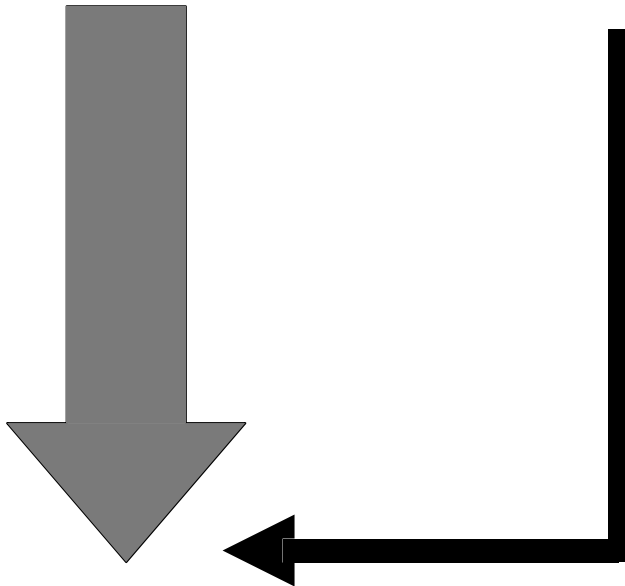


ĐMC và quy trình lập kế hoạch

Tách ra

Kế Hoạch

ĐMC



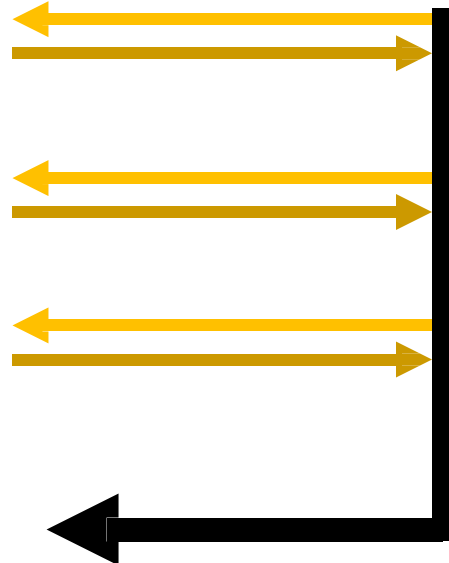


ĐMC và quy trình lập kế hoạch

Lặp lại

Kế hoạch

ĐMC





ĐMC và quy trình lập kế hoạch

Tích hợp

Kế hoạch



ĐMC:

- Hoàn toàn tích hợp
- Bắt đầu từ sớm
- Tập trung vào ra- Quyết định và Kết quả của SEA



Giai đoạn ĐMC – Quy trình các bước





Giai đoạn SEA - Quy trình và các bước

1. Thiết lập bối cảnh SEA:

- a. Sàng lọc và quyết định nhu cầu về ĐMC;**
- b. Xác định các bên liên quan trong quá trình lập kế hoạch; chuẩn bị một kế hoạch truyền thông;**
- c. Đặt mục tiêu: phát triển một tầm nhìn chung với tất cả các bên liên quan về vấn đề (môi trường), mục tiêu và xác định các lựa chọn thay thế;**

**Cần cho ĐMC; Chiến lược? PPP? Quy định, hướng dẫn?
Ngân sách, thời gian, mục tiêu của ĐMC, vấn đề môi trường chính, tập trung của ĐMC ?, các bên liên quan, quy trình, năng lực? Trách nhiệm (ai làm gì)?**



Giai đoạn SEA - Quy trình và các bước

2. Tiến hành SEA:

- a) Phạm vi: Nội dung và ranh giới ĐMC; sự phối hợp / xung đột với các mục tiêu chính sách hiện có (môi trường)**
- b) Thu thập dữ liệu cơ bản; Đánh giá lựa chọn thay thế;**
- c) Xác định: cơ hội và giảm thiểu tác động;**
- d) Đảm bảo chất lượng: đánh giá độc lập & công khai**
- e) Tài liệu: dữ liệu, phân tích, kết quả, vv => xuất bản!**

• Phạm vi => năng lực cần thiết, ToR, vận hành, trách nhiệm, linh hoạt, minh bạch.



Giai đoạn SEA - Quy trình và các bước

3. Thông tin và sự ảnh hưởng đến quyết định:

c) Tổ chức đối thoại với các bên liên quan, các nhà lập kế hoạch và người ra quyết định về kết quả ĐMC; đồng ý / đưa ra các khuyến nghị để ra quyết định;

d) Xác định giao dịch

e) Giải quyết các lựa chọn chính trị (bằng văn bản) đã được thực hiện trong PPP cuối cùng được thông qua (ĐMC => quyết định!)



Giai đoạn SEA - Quy trình và các bước

4. Kiểm tra và đánh giá:

c) Kiểm tra:

- **Quyết định được thực hiện**
- **Thực hiện PPP đã được thông qua;**

d) Đánh giá cả ĐMC và PPP



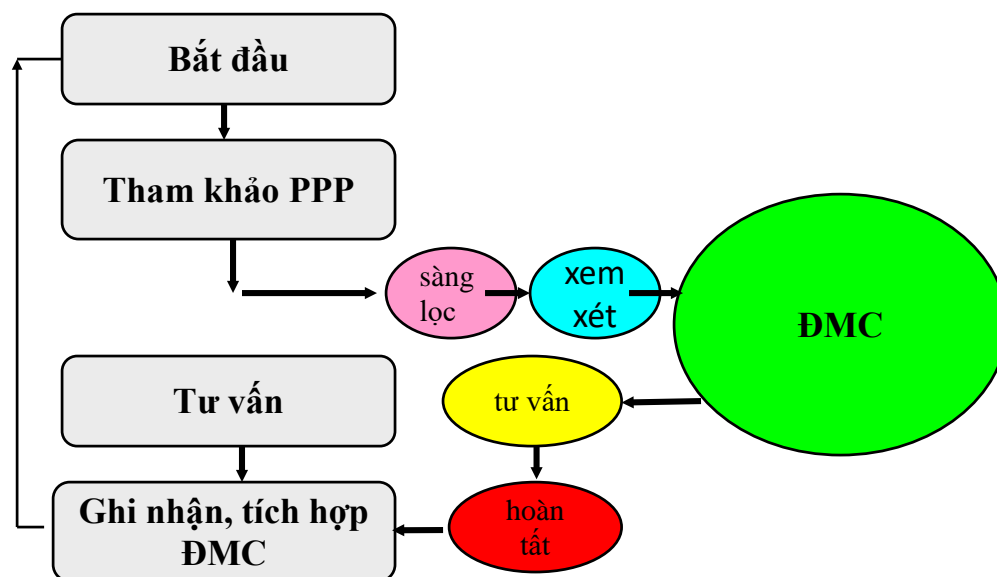
Ba Hướng lập ĐMC

Hướng 1: ĐMC tách rời khỏi dự thảo PPP

- ĐMC được thực hiện **là một quy trình riêng** và/hoặc là hậu đánh giá của PPP
- ĐMC báo cáo dưới “**đánh giá/kiểm toán môi trường của PPP**”
- ĐMC phải nhanh chóng để có thể tác động đến quyết định
- ĐMC nên chú trọng vào các nhà chức trách, đưa ra các đề xuất ngắn gọn để được quyết định nhanh chóng.
- Xem xét **các lựa chọn và thay đổi đầy đủ** trong PPP là rất **khó khăn**
- Thường **không hiệu quả**



ĐMC tách biệt khỏi PPP



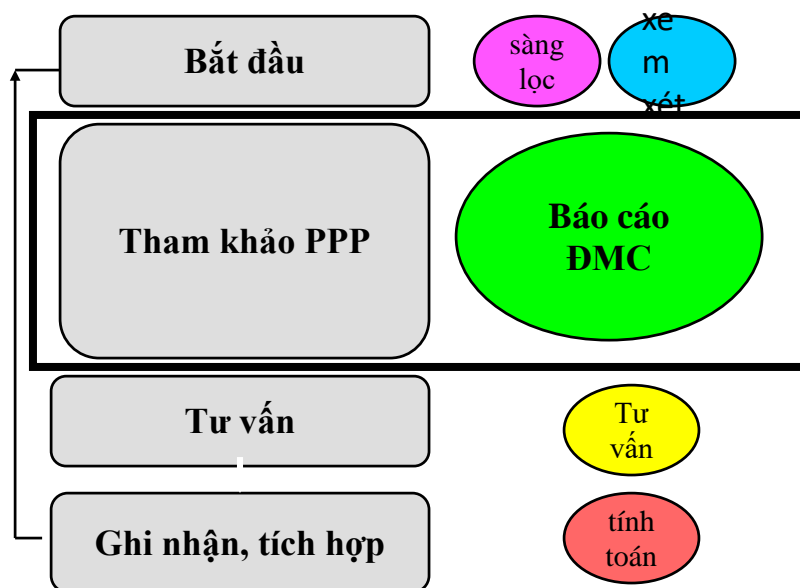


Hướng 2: ĐMC song song với PPP

- Những chuyên gia ĐMC sẽ hoạt động độc lập, nhưng song hành cùng với các kỹ sư lên kế hoạch PPP
- Nhiều đánh giá và ý kiến được đưa ra cho đội soạn kế hoạch PPP - kèm với nhiều đánh giá và xem xét qua từng kỳ của PPP
- Không làm kéo dài thời kỳ soạn thảo kế hoạch PPP
- Cần sự liên lạc và hợp tác chặt chẽ giữa đội lên kế hoạch và chuyên gia ĐMC (e.g. Đội trưởng của ĐMC tham gia dưới dạng giám sát khi đội lên kế hoạch họp bàn và ngược lại).
- Đội ĐMC thu thập dữ liệu và thông báo những vấn đề có thể ảnh hưởng và giúp đưa ra quyết định



ĐMC song song với PPP



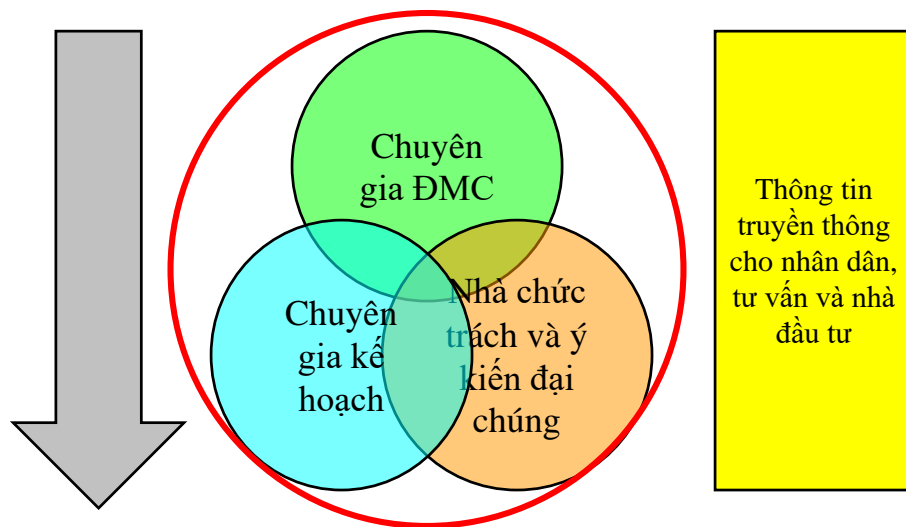


Hướng 3 : ĐMC hoàn toàn tích hợp vào PPP

- Chuyên gia ĐMC là một phần của đội kế hoạch
- Chuyên gia ĐMC đưa ra những câu hỏi chủ chốt – họ **giúp những người đầu tư và lên kế hoạch quyết định.**
- **Giám sát và hỗ trợ đội PPP.**
- **Tăng cường hiểu biết về ĐMC** cho đội lên kế hoạch
- Chuyên gia ĐMC cần phải **có một vai trò rõ ràng và quan trọng trong đội kế hoạch PPP.**
- Cần có hệ thống xem xét **các nhận xét, trao đổi trái nghịch**
Đòi hỏi sự liên lạc chặt chẽ giữa các thành viên trong đội thiết kế
- ĐMC **báo cáo toàn bộ quá trình đánh giá và nhận xét**

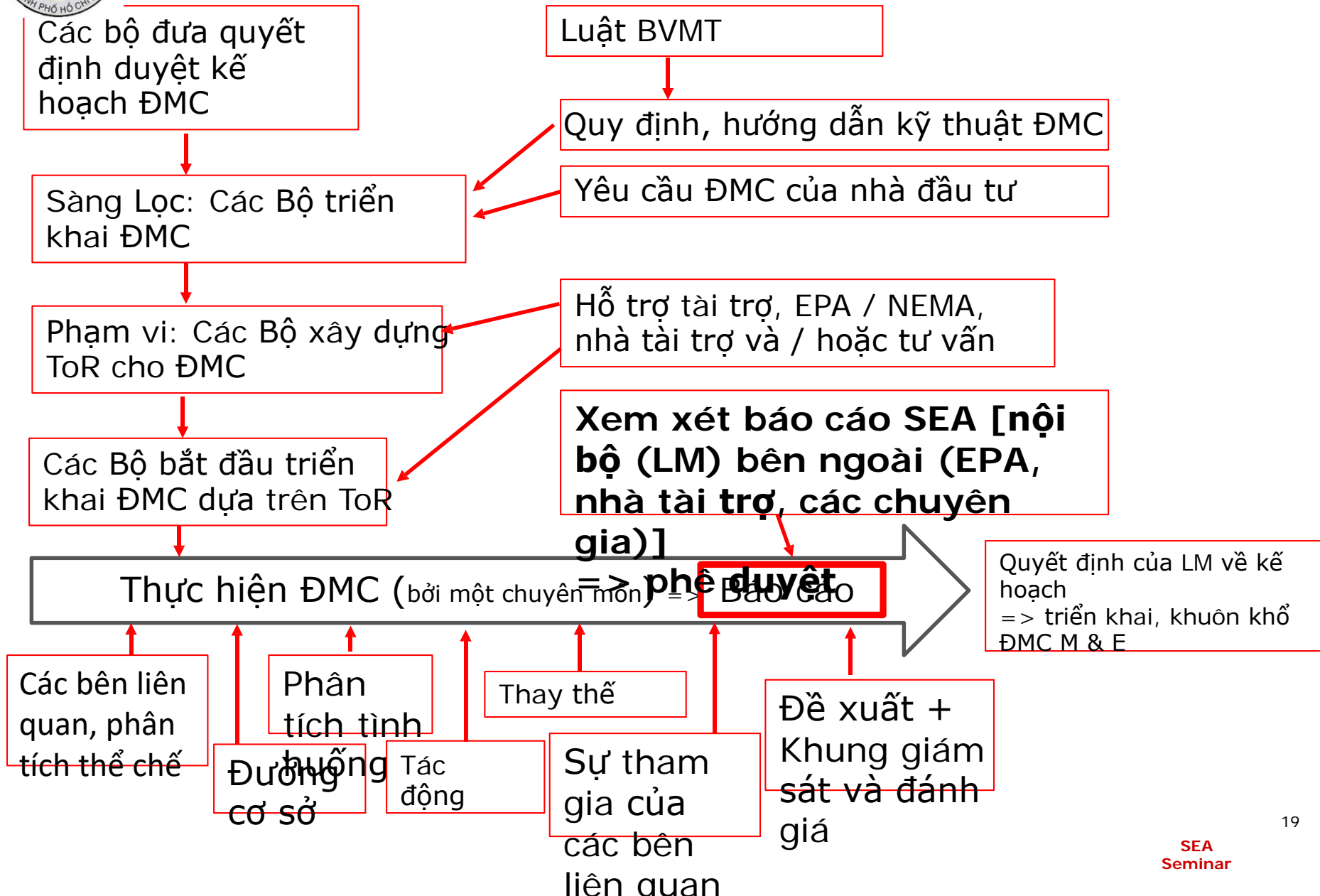


ĐMC hoàn toàn tích hợp vào quá trình PPP





Quá trình ĐMC – Triển khai, ToR & Xem xét





Cách tiếp cận phân tích được khuyến nghị để thực hiện ĐMC ở Việt Nam





Cách tiếp cận phân tích ĐMC do Bộ TNMT đề xuất

Phân tích các xu hướng biến đổi lâu dài của một số vấn đề cốt lõi về môi trường (có thể bao gồm cả các vấn đề về xã hội và kinh tế) khi có và không có CQK

- Cách tiếp cận này giúp cung cấp thông tin cho các nhà chức trách trong quá trình xây dựng CQK về những cơ hội và cản trở liên quan đến sự phát triển
- Cách tiếp cận có thể sử dụng các thông tin khác nhau và khắc phục được việc thiếu hụt các thông tin, dữ liệu
- Cách tiếp cận này đã được thử nghiệm ở nhiều dự án ĐMC do ADB, Sida/SEMLA, GTZ và UNDP hỗ trợ.



Các xu hướng biến đổi có thể được phân tích:

- Kết hợp nhiều các công cụ khác nhau và việc này có thể thực hiện được ngay cả trong trường hợp thiếu thông tin, dữ liệu.
- Ý kiến chuyên gia: mô tả về các xu hướng biến đổi lớn, các động lực chính làm chúng biến đổi, các trở ngại và cơ hội nảy sinh từ các xu hướng biến đổi này;
- Bản đồ minh họa các mẫu hình phát triển theo không gian;
- Biểu đồ minh họa tiến trình của một số vấn đề cốt lõi và/hoặc các động lực của chúng theo thời gian.



Tổng quan về các bước ĐMC trong Hướng dẫn kỹ thuật chung của Bộ TNMT



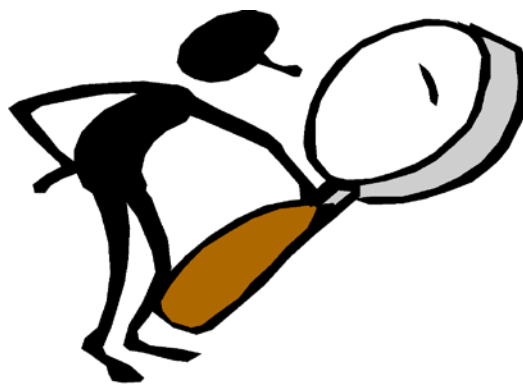


Các bước thực hiện ĐMC trong Hướng dẫn của Bộ TNMT

1. Xác định phạm vi ĐMC
2. Xác định những vấn đề cốt lõi về môi trường và những mục tiêu về môi trường có liên quan đến CQK;
3. Xác định các bên liên quan chính và xây dựng kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan;
4. Phân tích những xu hướng biến đổi về môi trường khi không có CQK;
5. Đánh giá về các mục tiêu và phương án phát triển được đề xuất;
6. Đánh giá về những xu hướng môi trường bị biến đổi trong tương lai do các hoạt động được đề xuất trong CQK;
7. Đề xuất các biện pháp giảm nhẹ tác động và kế hoạch giám sát môi trường ;
8. Lập báo cáo ĐMC và đệ trình tới các cơ quan có thẩm quyền liên quan để xem xét và thẩm định.



Bước 1: **Xác định phạm vi ĐMC**





Mục đích và cách tiếp cận

- Xác định phạm vi ĐMC bắt đầu từ việc sưu tập, biên soạn các thông tin cơ sở cần thiết cho một ĐMC trong quá trình xây dựng CQK.
- Nó phải được tiến hành khi bối cảnh tổng thể của CQK đang được xác định và khi các phương án lựa chọn tổng thể nhất đang được xây dựng.

Người tiến hành công tác xác định phạm vi cần phải thu thập được các thông tin về :

- Cấu trúc và trình tự của quá trình xây dựng CQK
- Các vấn đề cốt lõi đang được xem xét, và
- Tiến độ thời gian và việc tổ chức cho các bên liên quan tham gia vào quá trình xây dựng CQK



Một số câu hỏi cốt lõi về bản chất của quá trình xây dựng CQK

-
- Vai trò cụ thể của CQK là gì (lý do xây dựng CQK và điều gì sẽ xảy ra sau CQK)?
 - Những phương án và sự lựa chọn nào sẽ được xem xét?
 - Liệu có thể có những sức ép nào giữa CQK sẽ được xây dựng với các CQK khác và các mục tiêu bảo vệ môi trường?
 - Các bước trong xây dựng CQK là như thế nào? Những phân tích môi trường nào sẽ được tiến hành trong quá trình xây dựng CQK?
 - Những tham vấn nào với các bên liên quan sẽ được thực hiện trong quá trình xây dựng CQK?



Những câu hỏi cốt lõi về việc xác định phạm vi chung của ĐMC

- Đây là những vấn đề phát triển cốt lõi và đây là địa bàn nghiên cứu cần xem xét trong ĐMC?
- Khoảng thời gian cần thiết để thực hiện ĐMC là bao nhiêu – liệu có phải đánh giá các tác động trung hạn xảy ra trong khoảng 5-10 năm tới, hay cần tập trung vào các tác động dài hạn hơn trong vòng 10-20 năm tới hoặc thậm chí là dài hơn nữa?
- Các đơn vị hoặc chuyên gia nào cần phải tham gia trong việc soạn thảo báo cáo ĐMC?



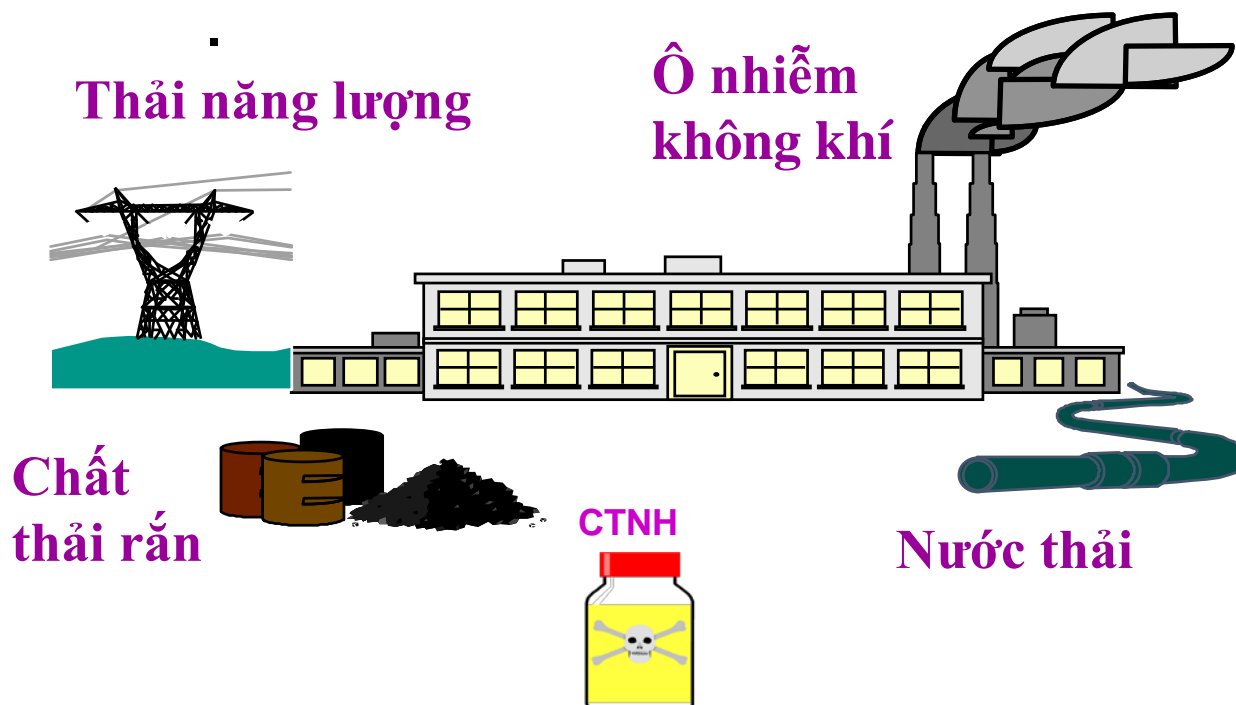


Quy trình xác định phạm vi của ĐMC

- Lập ranh giới địa lý và khung thời gian
- Lập bản đồ ranh giới
- Thu thập các số liệu nền/cơ bản
- Xác định các tác động
- Xem xét các lựa chọn thay thế.



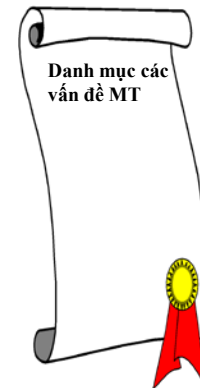
Bước 2: Xác định các vấn đề môi trường cốt lõi và các mục tiêu môi trường có liên quan đến CQK





Mục đích và cách tiếp cận

- Nhằm xác định các vấn đề và mục tiêu về môi trường có liên quan cần phải được xem xét trong quá trình tiến hành ĐMC.
- Danh mục các vấn đề và mục tiêu môi trường chủ yếu, trong đó bao gồm những vấn đề chính được viết một cách ngắn gọn, rõ ràng.
- Danh mục sơ bộ này không nên được sử dụng một cách cứng nhắc – có thể có những thay đổi bởi vì sự nhận thức về các vấn đề môi trường của CQK luôn được phát sinh thêm.





Nhiệm vụ 1:

Xác định các vấn đề môi trường cốt lõi

- Xây dựng một danh mục tất cả các vấn đề môi trường có liên quan đến CQK
- Rà soát kỹ lưỡng danh mục này và lược bỏ một số vấn đề ít quan trọng để có một danh mục sơ bộ ngắn gọn các vấn đề cần xem xét trong ĐMC





Nhiệm vụ 2:

Xác định các mục tiêu môi trường có liên quan

Các mục tiêu môi trường có liên quan có thể xuất phát từ:

- Luật pháp về BVMT, các quy định hoặc tiêu chuẩn;
- Các chiến lược về môi trường hoặc chiến lược về phát triển bền vững, các chính sách, kế hoạch hành động; hoặc
- Các chính sách hoặc chiến lược phát triển ngành (nếu chúng quy định một số mục tiêu, ưu tiên liên quan đến PTBV hoặc BVMT trong ngành đó).



Nhiệm vụ 3: Lựa chọn các chỉ số thích hợp hoặc các câu hỏi định hướng

- Giúp mô tả các xu hướng biến đổi hiện tại và tương lai khi không có hoặc có CQK.
- Ví dụ câu hỏi định hướng cho xu hướng biến đổi về “*Đa dạng sinh học, Hệ động vật và Hệ thực vật*” có thể là:
 - Điều kiện và phạm vi của các khu vực tự nhiên có giá trị.
 - Tính liên thông của các hệ sinh thái quan trọng.



đụ về xác định các vấn đề và mục tiêu môi trường trong QHSDĐ (1)

Các vấn đề môi trường	Các mục tiêu môi trường	Các văn bản pháp lý có liên quan	Các chỉ số đánh giá
Đa dạng sinh học	- Tăng diện tích rừng trồng - Duy trì diện tích đất ngập nước	Kế hoạch hành động quốc gia về Đa dạng sinh học; về bảo tồn và phát triển bền vững các vùng đất ngập nước	- Mức độ phá huỷ thảm thực vật - Chỉ tiêu rừng trồng mới - Diện tích đất ngập nước bị xâm phạm
Chất lượng đất	- Chống sa mạc hóa	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- Tính chất cơ lý: độ kết dính (xói mòn, trượt lở), độ xốp - Tính chất hoá học: pH, độ mặn, N, P, kim loại nặng, dầu mỡ
Chế độ thủy văn	- Đảm bảo nhu cầu sử dụng nước	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- Chế độ hạn hán, ngập lụt - Mức độ nhiễm mặn
Biến đổi khí hậu	- Tăng tỷ lệ thảm thực vật	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- Chỉ tiêu rừng trồng mới, tỷ lệ cây xanh - Nhiệt độ không khí, mức dâng nước biển
Chất lượng không khí	- Cải thiện chất lượng không khí	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- Bụi, CO, CO ₂ , NO _x , SO ₂ - Tỷ lệ cây xanh
Chất lượng nước (nước mặt, nước ngầm)	- Bảo vệ tài nguyên nước	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- pH, SS, BOD, COD, dầu mỡ, kim loại nặng, coliform - Nhiễm mặn, nhiễm phèn
Môi trường dải ven biển	- Bảo vệ tài nguyên biển	- Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	- Chất lượng nước biển ven bờ (kim loại nặng, POP, dầu mỡ) - Hiện tượng thủy triều đỏ



đự về xác định các vấn đề và mục tiêu môi trường trong QHSDĐ (2)

Các vấn đề môi trường	Các mục tiêu môi trường	Các văn bản pháp lý có liên quan	Các chỉ số đánh giá
Quản lý chất thải rắn	Quy hoạch bãi chôn lấp	Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	Số lượng các bãi chôn lấp hợp vệ sinh
Cảnh quan	Hồi phục và cải tạo cảnh quan môi trường	Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường	Tỷ lệ cây xanh
Sức khỏe cộng đồng	Nâng cao sức khỏe cộng đồng	Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường - Định hướng chiến lược phát triển bền vững	Chỉ số cơ cấu bệnh tật - Tần xuất bùng phát dịch bệnh
Môi trường xã hội	Nâng cao mức sống văn hóa, giáo dục	Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường - Định hướng chiến lược phát triển bền vững	Chỉ số phát triển giáo dục - Chỉ số phát triển con người (nhà ở, sinh kế, chất lượng cuộc sống) - Chỉ số rủi ro (an toàn VSTP, an toàn GT, an ninh xã hội)
Phát triển kinh tế	Phát triển kinh tế toàn vùng lãnh thổ	Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường - Định hướng chiến lược phát triển bền vững	Chỉ số GDP, chỉ số nghèo đói - Chỉ số thất nghiệp (an ninh việc làm, sự đa dạng công việc)



Bước 3:

Xác định các bên liên quan chính và xây dựng kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan





Mục đích và cách tiếp cận

- Nhằm xác định các bên có liên quan đến quá trình ĐMC và để lựa chọn các cách tiếp cận có hiệu quả để họ có những ý kiến trong quá trình tiến hành ĐMC
- Bước này có thể được thực hiện song song với nhiệm vụ 1.





Bước 4:

Phân tích các xu hướng biến đổi khi không có CQK





Mục đích

- Để mô tả xu hướng của “phương án KHÔNG” – nghĩa là sự biến đổi về hiện trạng môi trường trong trường hợp CQK không được thực hiện. Những phân tích này có thể mở ra những cách nhìn mới và có thể hữu ích cả cho quá trình ĐMC và xây dựng CQK.
- Nhiều vấn đề môi trường có thể được cải thiện hoặc trở nên tồi tệ hơn trong tương lai mà không liên quan gì đến CQK.
- Một số xu hướng môi trường trong tương lai có thể sẽ bị ảnh hưởng bởi sự biến đổi khí hậu.



Ví dụ về các phương án/kịch bản thực hiện QHSDĐ

- Phương án “không”, với ý nghĩa là phương án không thực hiện quy hoạch
- Phương án liên quan đến quy hoạch bố trí bãi chôn lấp chất thải rắn: có thể có 2 kịch bản: 1) có quy hoạch bãi chôn lấp chất thải rắn; 2) không quy hoạch
- Phương án liên quan đến quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản ven biển: có thể có các kịch bản khác nhau liên quan đến bố trí đất ngập nước hoặc đất cát ven biển để phát triển nuôi trồng thủy sản.
- Phương án về bố trí đất phát triển hệ thống giao thông liên quan đến các khu bảo tồn thiên nhiên
- Phương án phát triển khu công nghiệp tại khu vực đã quá tải về môi trường...



Các xu hướng biến đổi trong tương lai khi không có CQK có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khác nhau

- Sự ảnh hưởng của thị trường;
- Các dự án phát triển lớn đã được phê duyệt nhưng chưa được thực hiện;
- Các CQK khác; và
- Các điều kiện về khí hậu bị biến đổi (sự biến đổi khí hậu được cho là đặc biệt nghiêm trọng ở Việt Nam).



Các chuyên gia ĐMC chỉ cần thu thập các thông tin vừa đủ về

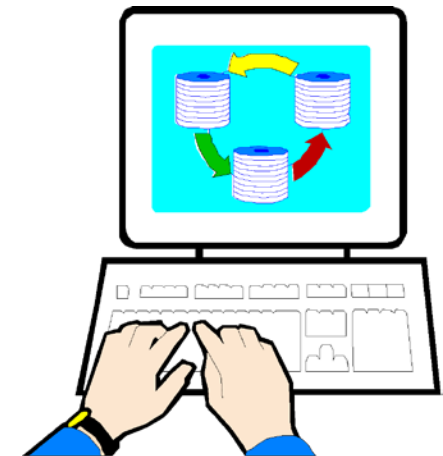
- Tình trạng hiện tại tốt hay xấu như thế nào? Tình trạng hiện tại cách xa với các ngưỡng hoặc chỉ tiêu quy định bao nhiêu?
- Có hay không các yếu tố nhạy cảm hoặc quan trọng của môi trường tiếp nhận bị tác động, ví dụ các nhóm xã hội dễ bị tổn thương, các nguồn tài nguyên phi tái tạo, các loài sinh vật bị đe dọa, các sinh cảnh hiếm?
- Động lực của các xu hướng biến đổi là gì?
- Dự báo tương lai tiếp diễn của các xu hướng này như thế nào nếu chúng ta xem xét các tác động của các dự án khác đã được phê duyệt





Các khuyến nghị

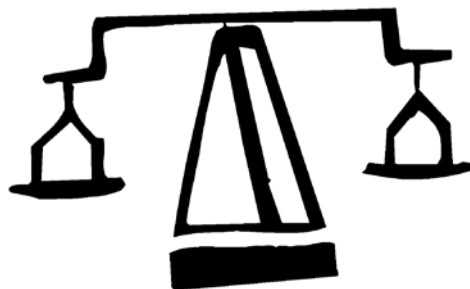
- Mô tả các xu hướng quá khứ và hiện tại có thể dựa trên các dữ liệu sẵn có từ các nguồn thông tin hiện tại hoặc thông qua sự phân xét của các chuyên gia (trong trường hợp thiếu dữ liệu).
- Cả các thông tin định tính và định lượng có thể sử dụng được cho mục đích này.
- Các chuyên gia ĐMC không nên quá tập trung vào việc thu thập các số liệu thô ở giai đoạn này, trừ khi những vấn đề cốt lõi đã rất rõ ràng và đã được xác định mà dữ liệu không sẵn có.





Bước 5.

Đánh giá các mục tiêu và phương án phát triển được đề xuất





Mục đích

- Để đánh giá các tác động tổng thể của các phương án phát triển, các mục tiêu hoặc các ưu tiên được đề xuất đến các xu hướng môi trường liên quan;
- Thông qua việc đánh giá các đề xuất này có thể gợi ra được những cơ hội để làm cho chúng thích ứng với cách nhìn hướng tới sự phát triển bền vững;
- Mọi quan hệ giữa các mục tiêu phát triển được đề xuất và các mục tiêu có liên quan về môi trường có thể được trình bày dễ dàng thông qua các ma trận đơn giản mô tả về các tác động.



Một ví dụ

Ma trận: những sự xung đột và tương hợp khác nhau có thể dễ dàng nhìn thấy một cách trực quan thông qua việc sử dụng các biểu tượng đơn giản hoặc màu sắc để biểu thị:

- Các xung đột/hạn chế tuyệt đối (màu đỏ),
- Các xung đột/hạn chế tương đối (màu da cam),
- Tác động tích cực hoặc sự tương hợp đáng kể (màu xanh lá cây nhạt),
- Tương hợp hoàn toàn – đó là mục tiêu đề xuất để giải quyết một vấn đề về môi trường hoặc tính bền vững hiện tại (màu xanh lá cây đậm),
- Sự tác động là không chắc chắn (màu xanh da trời),
- Sự tác động là không đáng kể (không màu).



Ví dụ về ma trận

ĐMC của Chiến lược phòng lũ cửa sông Humber (2005)

Summary of Appraisal of Strategy against Environmental Objectives

Strategic Environmental Objectives	Sub-Objectives	Indicators	Do nothing	Components of the draft Strategy				Schemes with strategic context or impacts	Overall Strategy
				Hold the line	Managed Realignment	Flood Storage & Wadlands	Maintenance		
To protect and, where possible, enhance flora and fauna (biodiversity)	To minimise adverse effects on the European Site(s) and ensure direct losses are compensated (3:1 ratio, subject to review)	Area of inter-tidal SPA/pSAC habitat lost (or gained) due to proposal	-- 50 years	---	++	+/-	--	-- (basinger)	-
			+++ >100 years	---	++	+/-	--	++ (Hilton)	-
	To address the adverse effects of 'coastal squeeze' on the European Site(s)	Area of habitat creation sufficient to replace losses identified in the CHaMP	++	---	+++	+/-	-	++ (Wint'ham & Hilton)	+++
To protect the historic environment	To minimise adverse effects on undiscovered or buried archaeology	Area and quality of 'potential' archaeological assets threatened	+/-	+/-	+/-	+/-	+/-	0	+/-
	To protect designated archaeological and historic features within the floodplain	Numbers of SMs and other designated features protected from adverse effects of flooding	---	+++	+/-	+/-	++	0	++
To respond to natural processes and to avoid contamination and erosion	To ensure proposals do not have adverse effects on wider estuarine processes	Indirect inter-tidal habitat losses and / or adverse effects on navigation	--	++	-	+/-	+/-	0	++
	To ensure that 'contaminated sites' are prevented from having an adverse effect on the Estuary	Potential for pollution of estuary from contaminated sites	---	++	+/-	+/-	++	0	++
To protect and where possible enhance landscape, amenity and recreational values	To ensure characteristic and valuable landscapes are protected & enhanced and that recreational or amenity features are protected & promoted where possible	Damage/loss OR creation/enhancement of valuable features	--	+	+	-	+	0	+
To protect and, where possible, provide opportunities for economic development and employment (including protection of existing land uses where appropriate)	To protect high quality agricultural land from flooding	Area of land agricultural land protected	---	+++	-	--	++	--- (Hilton)	+++
	To protect areas of employment from the adverse effects of flooding and provide a secure environment for economic activity and development	Numbers of commercial business and jobs protected	---	+++	+++	++	+++	0	+++
To protect existing transport infrastructure (land and sea)	To ensure there are no adverse effects on navigation (e.g. on channels, deepwater docks and beacons etc)	Adverse effects on navigable channels / dredging requirements etc	+/-	+++	+/-	+/-	++	0	+
	To prevent adverse impacts of flooding on road and rail infrastructure	Length of road and rail and accesses protected	---	+++	+	+/-	+++	- (Wint'ham)	+++
To maintain and, where possible, enhance public safety, health and security	To protect people and their property from the adverse effects (physical and psychological) of flooding	Numbers of people protected	---	+++	++	++	+++	-- (Gillsey)	+++

Key to the tables significance of impacts			
---	Major negative	+++	Major positive
--	Moderate negative	++	Moderate Positive
-	Minor negative	+	Minor Positive
~+	Negligible impact or minor positives and negatives	0	Not Applicable



Ví dụ về đánh giá mục tiêu và phương án thực hiện trong QHSDĐ (1)

No	Mục tiêu	Phương án thực hiện	Tác động tiêu cực
1	Phát triển công nghiệp, kể cả phát triển các làng nghề	- Tăng diện tích đất cho các khu công nghiệp - Tăng diện tích đất cho sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp	- Khí thải: bụi, SO ₂ , NO _x , CO, ... - Nước thải: BOD, COD, SS, dầu mỡ, kim loại nặng - Chất thải rắn: công nghiệp, sinh hoạt - Suy giảm nguồn nước - Phá hủy hệ sinh thái bản địa - Thay đổi tính chất cơ lý đất và ô nhiễm đất - Thay đổi cảnh quan - Thay đổi số lượng và cơ cấu việc làm ở địa phương - Bệnh tật
2	Phát triển công nghiệp khai thác khoáng sản	- Tăng diện tích khai thác	- Bụi, khí thải - Nước thải - Chất thải - Suy giảm nguồn nước - Phá hủy hệ sinh thái bản địa - Thay đổi tính chất cơ lý đất và thoái hóa đất - Thay đổi cảnh quan - Thay đổi số lượng và cơ cấu việc làm ở địa phương - Bệnh tật
3	Phát triển đô thị và khu dân cư, bao gồm phát triển hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, viễn thông)	- Phát triển thành phố trung tâm và chuỗi đô thị - Phát triển thị tứ và các khu dân cư nông thôn	- Nước thải: BOD, COD, T-N, T-P, coliform - Chất thải rắn: sinh hoạt, bệnh viện - Suy giảm nguồn nước - Thay đổi tính chất đất và thoái hóa đất - Thay đổi cảnh quan - Thay đổi số lượng và cơ cấu việc làm ở địa phương - Bệnh tật, tệ nạn xã hội
4	Phát triển giao thông	- Tăng diện tích đất cho giao thông	- Bụi, khí thải giao thông - Tiếng ồn - Phá hủy thảm thực vật



Ví dụ về đánh giá mục tiêu và phương án thực hiện trong QHSDĐ

No	Mục tiêu	Phương án thực hiện	Tác động tiêu cực
5	Phát triển du lịch, kể cả khu bảo tồn thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển du lịch sinh thái - Phát triển resort, sân golf 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước thải, chất thải rắn - Suy giảm nguồn nước - Thay đổi tính chất cơ lý đất và thoái hóa đất - Thay đổi số lượng và cơ cấu việc làm ở địa phương - Tệ nạn xã hội
6	Phát triển nông nghiệp, bao gồm canh tác lương thực và cây công nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển đất trồng lúa sang nuôi trồng thủy sản - Chuyển đất trồng lúa sang đất thủy lợi - Khai hoang đất chưa sử dụng cho mục đích sản xuất nông nghiệp và thủy sản - Bảo vệ và tái sinh các khu rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước thải: BOD, COD (hóa chất nông nghiệp), T-N, T-P - Chất thải rắn: bao bì thuốc BVTV - Phá hủy rừng ngập mặn - Nhiễm mặn và suy giảm nguồn nước ngầm
7	Phát triển các khu xử lý chất thải tập trung (xử lý nước thải, bãi chôn lấp, lò đốt)	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng diện tích bãi chôn lấp - Phát triển khu xử lý nước thải tập trung cho các thành phố, thị trấn 	<ul style="list-style-type: none"> - Khí thải: bụi, NO_x, CH₄, CO, H₂S, mùi - Phá hủy thảm thực vật - Thay đổi tính chất cơ lý đất và thoái hóa đất - Thay đổi cảnh quan - Bệnh tật
8	Các mục tiêu khác (quốc phòng, trật tự an ninh quốc phòng, thể thao...)	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng diện tích đất xây dựng trụ sở, đất 	<ul style="list-style-type: none"> - Phá hủy thảm thực vật



Bước 6:

Đánh giá các tác động tích cực và tiêu cực của các hoạt động được đề xuất trong CQK đến các xu hướng biến đổi môi trường liên quan





Mục đích

Nhằm:

- Đánh giá các tác động tích lũy và/hoặc các tác động tiêu cực của các đề xuất cụ thể trong CQK đến các xu hướng biến đổi môi trường liên quan;
- Cân nhắc các phương án thay thế ở cấp độ của các hoạt động được đề xuất;
- Đề xuất các biện pháp để phòng ngừa, giảm thiểu để có thể cải thiện ở mức tối đa có thể các tác động tiêu cực khi thực hiện CQK đến môi trường hoặc đến sự phát triển bền vững.



Cách tiếp cận

- Đầu tiên phải xác định được những hợp phần (những nhóm dự án hay những dự án độc lập) của CQK có khả năng gây ra những tác động đáng kể đến xu hướng môi trường cụ thể;
- Mô tả các tác động của từng hợp phần của CQK đến các xu hướng môi trường có liên quan;
- Khi đã hoàn thành công việc này, tóm tắt tất cả các tác động của CQK đến các xu hướng môi trường có liên quan. Trong trường hợp có những điều còn chưa chắc chắn, mô tả các tình huống có thể xảy ra theo các kịch bản xấu nhất và tốt nhất.



Khuyến nghị

Việc dự báo không nhất thiết phải được thể hiện một cách định lượng mà chỉ cần mô tả mỗi tác động theo các khía cạnh sau đây là đủ:

- Đặc điểm của các rủi ro/tác động (cái gì là nguyên nhân chính xác gây ra rủi ro/tác động hoặc cái gì là những giả thiết để tiến hành dự báo này);
- Xác suất xảy ra và những vấn đề còn chưa chắc chắn cơ bản;
- Phạm vi địa lý bị tác động trực tiếp và gián tiếp, những khu vực địa lý cần có sự quan tâm cụ thể;
- Độ dài thời gian của tác động (ngắn hạn, dài hạn, thường xuyên)
- Những mối quan tâm chính liên quan đến tác động này.





Kết quả

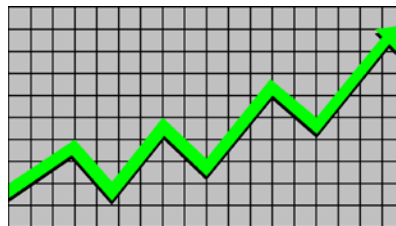
- Mỗi đánh giá luôn phải xác định được biện pháp giảm thiểu hoặc biện pháp củng cố nhằm làm tối ưu hóa các tác động của từng nội dung;
- Tác động của các đề xuất khác nhau đến mỗi xu hướng được tóm tắt lại bằng cách mô tả các kịch bản cho các trường hợp xấu nhất và tốt nhất của các xu hướng biến đổi tương lai khi thực hiện CQK.





Bước 7:

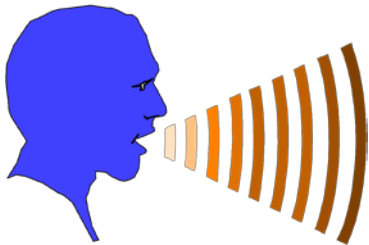
Đề xuất về các biện pháp giảm thiểu và biện pháp củng cố và tổ chức việc giám sát môi trường





Mục đích

- Để cung cấp thông tin toàn diện về bất kỳ cơ hội nổi bật nào để đưa ra các biện pháp nhằm phòng tránh, giảm nhẹ hoặc đền bù lại các tác động tiêu cực và củng cố các tác động tích cực.





Biện pháp giảm thiểu và củng cố theo Thông tư 08/2006/TT-BTNMT (1)

- Hướng dẫn chung về việc lồng ghép các vấn đề môi trường trong quá trình thực hiện toàn bộ CQK
- Hướng dẫn chung về từng hợp phần và từng nội dung đề xuất

Khuyến nghị về việc tiến hành ĐTM trong quá trình xây dựng các đề xuất đầu tư

- Các khu vực cần quan tâm thực hiện ĐTM hơn khi xây dựng các đề xuất đầu tư
- Các ngành, lĩnh vực cần quan tâm thực hiện ĐTM hơn trong khi xây dựng đề xuất đầu tư và các nguyên nhân chính





Các biện pháp giảm nhẹ và củng cố theo Thông tư 08/2006/TT-BTNMT (2)

Các giải pháp kỹ thuật

- Các giải pháp kỹ thuật chung để giải quyết các vấn đề môi trường khi thực hiện toàn bộ đề xuất
- Các giải pháp kỹ thuật chung và giải pháp cụ thể cho mỗi hợp phần và nội dung của đề xuất



Các giải pháp quản lý

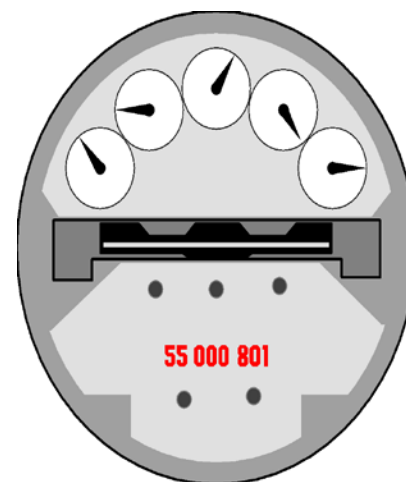
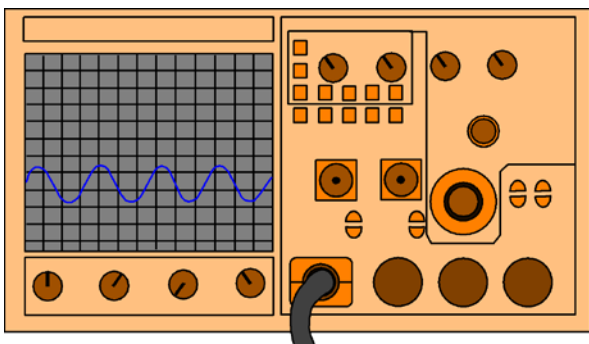
- Các giải pháp chung về quản lý, tổ chức để giải quyết các vấn đề môi trường khi thực hiện toàn bộ đề xuất
- Các giải pháp chung và cụ thể cho mỗi hợp phần và nội dung của đề xuất





Chương trình quan trắc môi trường theo Thông tư 08/2006/TT-BTNMT (2)

- Xây dựng chương trình về quản lý và quan trắc môi trường trong quá trình thực hiện đề xuất, nêu rõ các nội dung sau:
- Nội dung, địa điểm, cơ quan và cách thức thực hiện
- Cách thức điều phối giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện
- Cơ chế báo cáo trong quá trình thực hiện





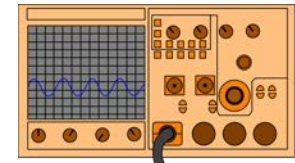
Chương trình giám sát và quan trắc môi trường

Mục tiêu

- Quan trắc các thành phần/điều kiện môi trường có thể bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện CQK
- Kiểm toán hiệu quả của các hoạt động bảo vệ môi trường khi thực hiện CQK

Quan trắc chất lượng môi trường

- Đối tượng quan trắc
- Các chỉ tiêu quan trắc
- Tần suất quan trắc
- Chế độ báo cáo định kỳ





Bước 8: Soạn thảo báo cáo ĐMC và đệ trình cho các cơ quan liên quan để thẩm định





Mục đích

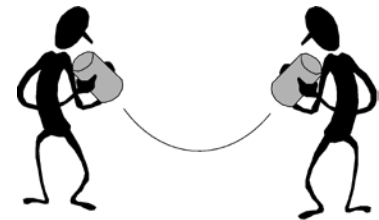
- Để soạn thảo báo cáo ĐMC phục vụ việc rà soát ngoại vi.
- Báo cáo này là cơ sở phục vụ cho việc tham vấn cuối cùng với các cơ quan liên quan và công chúng về CQK và các tác động môi trường dự kiến của nó;
- Xem Hướng dẫn kỹ thuật chung của Bộ TNMT để biết chi tiết





EB 2

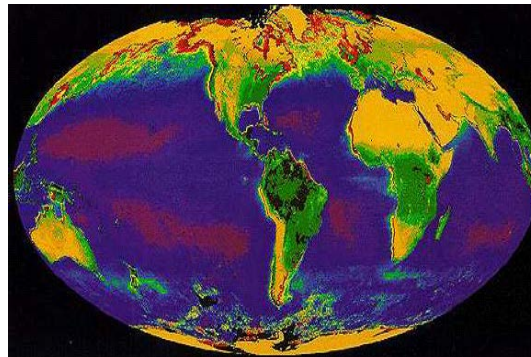
**Bạn có thấy những khác biệt lớn nào
về phương pháp luận thông thường
giữa ĐTM và ĐMC không ?**





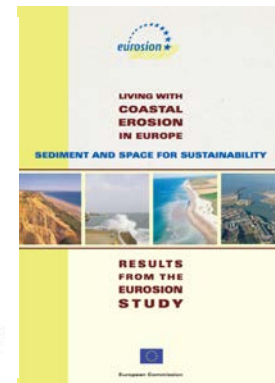
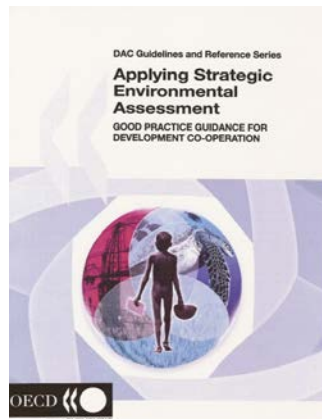
Phụ lục

Các cách tiếp cận phân tích
và các bước trong quá trình ĐMC :
kinh nghiệm quốc tế





Các Hướng dẫn về phương pháp luận ĐMC





Các bước ĐMC theo Riki Therivel (2004)

1. Xem xét các vấn đề về môi trường/tính bền vững; Xác định các mục tiêu ĐMC và các chỉ số
2. Mô tả hiện trạng môi trường: xác định những khu vực có vấn đề; xác định mối liên hệ với các hành động chiến lược khác
3. Xác định các phương án thay thế mang tính bền vững (hơn)
4. Soạn thảo báo cáo về phạm vi và việc tham vấn
5. Dự báo và đánh giá các tác động của các phương án lựa chọn
6. Giảm nhẹ tác động của các phương án lựa chọn
7. Viết báo cáo ĐMC, xây dựng hướng dẫn thực hiện
8. Giám sát các tác động của hành động chiến lược



Các bước ĐMC chung ở Hồng Kông

Trao đổi hợp tác liên tục với các bên liên quan

1. Tìm hiểu về nhu cầu, bản chất và mục tiêu của Dự án
2. Thiết kế/ lựa chọn quy trình và phương pháp ĐMC
3. Sàng lọc và xây dựng đề cương sơ bộ

4. Nghiên cứu thông tin cơ sở

Đánh giá ban đầu

5. Xác định và kiểm tra các vấn đề và các mối liên kết môi trường mang tính chiến lược

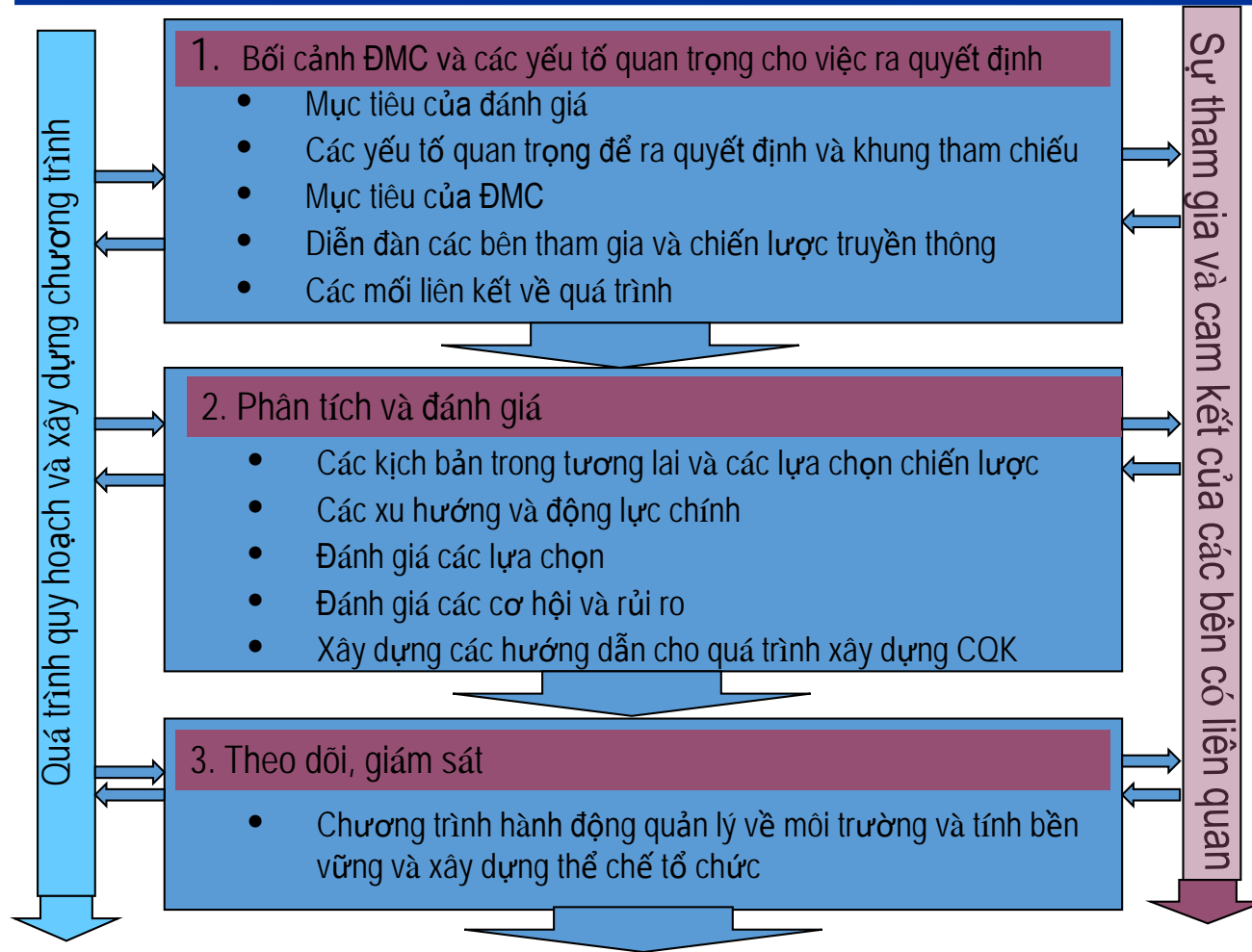
6. Xác định và đánh giá các lựa chọn có thể, các phương án, các cách tiến hành và các hậu quả liên quan đến môi trường

Đánh giá cuối cùng

- Xác định và đánh giá các lựa chọn mong muốn
- Xác định các hành động và yêu cầu giám sát



Quy trình ĐMC theo Partidário, 2007





Quá trình ĐMC đối với các quy hoạch phát triển vùng của EU (UB Châu Âu, 2006) (1)

1. Xác định các vấn đề, các mục tiêu và các chỉ số về môi trường cần phải được xem xét trong khuôn khổ ĐMC
2. Đánh giá tình trạng và xu hướng hiện tại và khả năng tiến triển của chúng nếu CQK không được thực hiện
3. Đánh giá các mục tiêu phát triển cụ thể và các ưu tiên của CQK
4. Đánh giá các biện pháp đề xuất trong CQK



Quá trình ĐMC đối với các quy hoạch phát triển vùng của EU (UB Châu Âu, 2006) (2)

5. Đánh giá các tác động tích lũy của toàn bộ CQK
6. Đánh giá việc lựa chọn các tiêu chí cho các hoạt động hoặc dự án được thực hiện thông qua CQK
7. Đánh giá hệ thống giám sát của CQK
8. Soạn thảo báo cáo ĐMC và đệ trình báo cáo để xin ý kiến tham vấn của các cơ quan môi trường và của công chúng
9. Ra quyết định và đưa thông tin về quyết định